

Bản án số: 88/2024/HS-ST
Ngày 18/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và bà Võ Thị Thanh Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Ngọc T, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2002, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Bon T, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn lớp: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981 và bà Bùi Thị Ngọc H, sinh năm 1986; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 31/2024/HS-ST ngày 10/5/2024, TAND thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 02 (H1) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Đ (Đóng tại huyện B, tỉnh Lâm Đồng). Bị cáo đang bị tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn H2, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2006, tại tỉnh Bình Phước; nơi thường trú: Thôn P, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Nơi ở hiện nay: Thôn C, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn lớp: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H3, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1983; Tiền sự, Tiền án: Không; Bị cáo đang được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trương Thị T2, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Vũ B, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn E, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Người làm chứng: Cháu Nguyễn Phúc H4, sinh ngày 17/7/2008; Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của cháu H4: Anh Lang Văn Q – Bí thư Đoàn thanh niên xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 12/7/2024, Bùi Ngọc T và Nguyễn H2 rủ nhau đi hái trộm sầu riêng của người dân để bán lấy tiền tiêu xài. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 48AB-00598 chở Nguyễn H2 mang theo 01 con dao Thái lan cán màu vàng và 02 cái giỏ nhựa đến khu vực rẫy cà phê trồng xen sầu riêng của bà Trương Thị T2 tại thôn H, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để hái trộm sầu riêng. Đến khoảng 01 giờ ngày 13/7/2024 tại rẫy nhà bà T2, T cầm con dao Thái lan và H2 cầm 02 giỏ nhựa đi đến vị trí những cây sầu riêng có quả trên cành cao cách mặt đất khoảng 1,5m thì T dùng dao cắt đứt phần cuống rồi đưa cho H2 để đẩy vào 02 giỏ nhựa được khoảng 25 quả sầu riêng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở H2 về nhà của gia đình H4 tại Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Lúc này, mọi người trong gia đình H4 đang ngủ, H2 và T cùng nhau xách 02 (hai) giỏ nhựa đựng sầu riêng vào cất xong đi ngủ.

Đến khoảng 08 giờ ngày 13/7/2024, H2 chở sầu riêng đi bán cho anh Lê Vũ B, chủ vừa sầu riêng ở thôn E, xã N, huyện Đ. Do T không có điện thoại nên cả hai thống nhất với nhau về việc khi bán sầu riêng mà gặp vấn đề gì thì H2 trao đổi với T thông qua H4. T và H4 cùng nhau đi ăn sáng ở Thành phố G. Khi H2 đưa sầu riêng đến thì anh B xem và báo giá mua rẻ do sầu riêng com còn non và bị trắng. Vì vậy, H2 nhắn tin trao đổi với T thông qua H4 về việc bán số sầu riêng như trên với nội dung “*Kem ko. Bán ko hay chở về*” và giá vừa mua. T bảo H4 nói H2 “*bán hết đi*” nên H2 bán số sầu riêng trên cho anh B được tổng trọng lượng là 119kg (*một trăm mười chín kilogam*) với tổng số tiền gồm 3.039.000 đồng. Sau khi bán xong sầu riêng, H2 đến thành phố G gặp T và H4; trên đường đi, H2 đổ xăng hết 39.000 đồng, còn 3.000.000 đồng H2 đưa cho T và T chia cho H2 số tiền 1.500.000 đồng, số tiền 1.500.000 đồng của T thì T đưa H4 giữ giùm và sau đó cùng nhau tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 19/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ, kết luận: Tại thời điểm ngày 13/7/2024 giá của 01kg sầu riêng T3, loại hàng làm kem là 19.000 đồng/kg, giá trị thành tiền đối với 78kg sầu riêng Thái nêu trên có giá là: $78 \times 19.000 = 1.482.000$ đồng; Giá của 1kg sầu riêng Ri6, loại hàng kem là 15.000 đồng/kg, vậy giá trị thành tiền đối với 07kg sầu riêng Ri6 nêu trên có giá: $07 \times 15.000 = 105.000$ đồng; Giá của 1kg sầu riêng T3, loại hàng đặc là 37.500 đồng/kg, giá trị thành tiền đối với 34kg sầu riêng T3 nêu trên có giá: $34 \times 37.500 = 1.275.000$ đồng. Tổng giá trị tính thành tiền của tài sản nêu trên tại thời điểm ngày 13/7/2024 là: 2.862.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKS-ĐS ngày 19/11/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Bùi Ngọc T và Nguyễn H2 về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố các bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Bùi Ngọc T và Nguyễn H2. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các

bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc T và Nguyễn H2 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T từ 09 đến 12 tháng tù và tổng hợp hình phạt 02 (H1) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 31/2024/HSST ngày 10-5-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hưng T4 06-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao Thái Lan, dài 21 cm, cán làm bằng nhựa vàng dài 10 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 11 cm, mũi bo tròn; 02 (Hai) giỏ nhựa màu vàng xanh, kích thước (40 × 60) cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius có số khung RLCS5C640BY661159, số máy 5C64661171.

- Đối với 01 (Một) BKS: 48AB-005.98, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý theo pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06/8/2024, các bị cáo đã bồi thường cho bà Trương Thị T2 tổng số tiền 5.000.000 đồng. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 01 giờ ngày 13/7/2024, bị cáo Bùi Ngọc T cùng bị cáo Nguyễn Hưng M theo 01 con dao Thái lan cán màu vàng và 02 giỏ nhựa đến khu vực rẫy cà phê trồng xen sầu riêng của bà Trương Thị T2 tại thôn H, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, thực hiện hành vi cắt trộm 25 quả sầu riêng tổng trọng lượng là 119 kg có giá trị là 2.862.000 đồng. Như vậy, hành vi trên của các bị cáo Bùi Ngọc T và Nguyễn H2 đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Vai trò của từng bị cáo khác nhau nên cần cá thể hóa hình phạt, sao cho tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, các bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo Nguyễn H2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Bùi Ngọc T phạm tội chưa được xóa án tích mà tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo đang phải chấp hành hình phạt trước đó nên tổng hợp hình phạt hai bản án đối với bị cáo theo Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn H2: Ngày 27/11/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G, tỉnh Đắk Nông khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa bị xét xử về hành vi này. Xét thấy, bị cáo H2 chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (17 tuổi 07 tháng 29 ngày). Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách thể hiện tính nhân đạo của Pháp luật Nhà nước.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Đối với hành vi của anh Lê Vũ B mua 119 kg (Một trăm mười chín kilogam) sầu riêng từ N. Do anh B không biết đây là tài sản do các bị cáo Nguyễn H2 và Bùi Ngọc T trộm cắp mà có, nên không xử lý là có căn cứ.

[8] Đối với việc các bị cáo trao đổi việc bán số sầu riêng trộm cắp thông qua nhắn tin cho H4 do T không có điện thoại. Trong quá trình tin nhắn không thể hiện nội dung nào liên quan đến vấn đề trộm cắp và bản thân H4 không biết số tiền do H2 và T có được từ việc bán số sầu riêng, nên Cơ quan CSĐT không xử lý là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Bà Trương Thị T2 không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm nên Hội đồng xét xử chấp nhận, không đề cập vấn đề giải quyết.

[10] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 (Một) con dao Thái Lan, dài 21 cm, cán làm bằng nhựa vàng dài 10 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 11 cm, mũi bo tròn; 02 (Hai) giỏ nhựa màu vàng xanh, kích thước (40 × 60) cm là dụng cụ các bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius có số khung RLCS5C640BY661159, số máy 5C64661171 là tài sản của bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 BKS: 48AB-005.98, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau theo quy định.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Ngọc T và Nguyễn H2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Ngọc T** 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 31/2024/HSST ngày 10-5-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hưng 0** (S) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn H2 cho Ủy ban nhân dân xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên theo Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015. Chấp nhận các bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho bà Trương Thị Thu

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao Thái Lan, dài 21 cm, cán làm bằng nhựa vàng dài 10 cm, lưỡi làm bằng kim loại dài 11 cm, mũi bo tròn; 02 (Hai) giỏ nhựa màu vàng xanh, kích thước (40 × 60) cm.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius có số khung RLCS5C640BY661159, số máy 5C64661171 của bị cáo Bùi Ngọc T.

(Đặc điểm vật chứng và số tiền đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk Song ngày 21/11/2024).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Bùi Ngọc T và Nguyễn H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Song;
- CA huyện Đăk Song;
- Chi cục THADS huyện Đăk Song;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm